TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2023/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 07 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 144, Điều 147, điểm c khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm;

***Xét thấy*:** Ngày 07/7/2023, nguyên đơn chị Huỳnh Dạ T đã có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện và đề nghị Toà án ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án vì vợ chồng chị đã được Toà án hoà giải về đoàn tụ gia đình. Việc xin rút yêu cầu khởi kiện của chị là tự nguyện và đúng pháp luật nên được Toà án chấp nhận;

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 86/2023/TLST-HNGĐ ngày 18/4/2023 về việc*:"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"*, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Dạ T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Lê Hoài B, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai..

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự có quyền khởi kiện lại theo như quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chị T không phải chịu án phí Ly hôn sơ thẩm nên chị được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí Ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003836 ngày 18/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-Tòa án nhân dân tỉnh;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
-Lưu hồ sơ, VPTA.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Ngọc